

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 19 /2020/QĐ-UBND

Quảng Bình, ngày 23 tháng 10 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành quy định quản lý hoạt động của xe ô tô vận tải
trung chuyên hành khách trên địa bàn tỉnh Quảng Bình**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô;

Căn cứ Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Bình tại Tờ trình số 2700 /TTr - SGTVT ngày 21 tháng 9 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định quản lý hoạt động của xe ô tô vận tải trung chuyên hành khách trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 11 năm 2020.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Giao thông Vận tải, Giám đốc Công an tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Giao thông vận tải;
- Cục Kiểm tra VB QPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UB MTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Báo Quảng Bình, Đài PT&TH Quảng Bình;
- Trung tâm Tin học - Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, KSTTHC, XDCB.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Xuân Quang

QUY ĐỊNH**Quản lý hoạt động của xe ô tô vận tải trung chuyển
hành khách trên địa bàn tỉnh Quảng Bình**

(Kèm theo Quyết định số 19 /2020/QĐ-UBND ngày 23 /10 /2020
của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình)

Chương I**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định này quy định về việc quản lý hoạt động của xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này được áp dụng đối với các doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô đang khai thác tuyến cố định có 01 đầu bến tại tỉnh Quảng Bình sử dụng xe trung chuyển hành khách để tổ chức đón, trả khách đi các tuyến vận tải khách cố định của đơn vị mình đến bến xe khách hoặc điểm dừng đón, trả khách của tuyến cố định trên địa bàn tỉnh Quảng Bình và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Chương II**QUY ĐỊNH CỤ THỂ****Điều 3. Quy định sử dụng xe trung chuyển hành khách**

1. Chỉ được sử dụng để vận chuyển hành khách (đi trên các tuyến cố định của doanh nghiệp, hợp tác xã) đến bến xe khách hoặc điểm dừng đón, trả khách trên tuyến đã được quy định và hành khách không phải trả thêm bất kỳ khoản chi phí nào khác ngoài giá vé trên tuyến cố định theo quy định.

2. Có sức chứa từ 16 chỗ ngồi trở xuống (kể cả người lái) và phải thuộc quyền sử dụng hợp pháp của doanh nghiệp, hợp tác xã.

3. Niên hạn sử dụng được tính theo quy định về niên hạn sử dụng của xe ô tô chở người quy định tại Điều 4 Nghị định số 95/2009/NĐ-CP ngày 30/10/2009 của Chính phủ quy định về niên hạn sử dụng đối với xe ô tô chở hàng và xe ô tô chở người.

4. Xe phải được lắp thiết bị giám sát hành trình đáp ứng các quy định tại Điều 12 Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô. Trên xe phải trang bị dụng cụ thoát hiểm, bình chữa cháy còn sử dụng được và còn hạn theo quy định.

5. Có phù hiệu "XE TRUNG CHUYỂN" theo mẫu quy định tại Phụ lục 5 ban hành kèm theo Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29/5/2020 của Bộ

trường Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ. Phù hiệu phải được dán cố định phía bên phải mặt kính trước của xe.

6. Phải niêm yết ở mặt ngoài hai bên thân xe hoặc hai bên cánh cửa xe: Tên và số điện thoại của doanh nghiệp, hợp tác xã. Kích thước tối thiểu: Chiều dài là 20 cm, chiều rộng là 20 cm.

Điều 4. Phạm vi hoạt động của xe trung chuyển hành khách

Xe trung chuyển hành khách của các doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định chỉ được trung chuyển hành khách trên khu vực địa bàn nội thành, nội huyện, thị xã thuộc tỉnh Quảng Bình, nơi có bến xe mà đơn vị đăng ký khai thác vận tải hành khách theo tuyến cố định.

Điều 5. Thời gian hoạt động của xe trung chuyển hành khách

1. Xe trung chuyển hành khách được phép hoạt động trung chuyển hành khách trên địa bàn 24/24 giờ, nhưng phải đảm bảo phù hợp với thời gian đi và đến theo phương án, biểu đồ hoạt động của phương tiện vận tải tuyến cố định mà đơn vị đã đăng ký với cơ quan quản lý tuyến và niêm yết tại bến xe.

2. Phải chấp hành nghiêm các quy định của hệ thống biển báo hiệu dọc các tuyến đường và cầu theo quy định (biển báo hiệu quy định hạn chế xe khách theo sức chở và thời gian ghi trên biển báo vào các giờ cao điểm để tránh xung đột, gây ùn tắc giao thông).

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Sở Giao thông vận tải

1. Tổ chức quản lý và cấp phù hiệu "XE TRUNG CHUYỀN" cho các xe hoạt động vận tải trung chuyển hành khách của các doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

2. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các cơ quan chức năng của địa phương thực hiện việc quản lý hoạt động của xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách theo quy định.

3. Chủ trì, phối hợp Công an tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trong công tác quản lý hoạt động xe trung chuyển hành khách trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

4. Tổ chức kiểm tra và xử lý những vi phạm liên quan đến quản lý hoạt động xe trung chuyển hành khách trên địa bàn tỉnh theo quy định.

5. Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác quản lý hoạt động xe trung chuyển hành khách trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

Điều 7. Công an tỉnh

1. Phối hợp Sở Giao thông vận tải tổ chức kiểm tra và xử lý những vi phạm liên quan đến quản lý hoạt động xe trung chuyển hành khách trên địa bàn tỉnh theo quy định.

2. Kết nối, chia sẻ thông tin về xử phạt vi phạm hành chính đối với các doanh nghiệp, hợp tác xã hoạt động kinh doanh vận tải hành khách bằng ô tô cho Sở Giao thông vận tải để phối hợp quản lý.

Điều 8. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

1. Phối hợp Sở Giao thông vận tải tăng cường công tác quản lý hoạt động xe trung chuyển hành khách thuộc địa bàn quản lý.

2. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến những quy định về công tác quản lý việc sử dụng xe trung chuyển hành khách và phạm vi, thời gian hoạt động xe trung chuyển hành khách trên địa bàn tỉnh.



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Xuân Quang

